

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN YÊN THÀNH  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 105/2020/HSST  
Ngày 28 - 9 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Văn Giang.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Đức Quỳnh - Ông Nguyễn Đình Bảng.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đào Quang Sáng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa:** Ông Luyện Văn Thông - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 107/2020/HSST, ngày 18 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 102/2020/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

**Trần Văn T**, sinh ngày 10 tháng 6 năm 1984 tại xã M, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm Đ, xã M, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T và bà Bùi Thị X; vợ Đinh Thị H và 02 con; tiền án, tiền sự: không; Tạm giữ, tạm giam: từ ngày 29/6/2020 cho đến nay, có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 29/6/2020 tại xóm Đ, xã M, Ban công an xã M phát hiện bắt quả tang Trần Văn T đang có hành vi tàng trữ trong gấu quần bên trái 01 túi có vỏ bọc bằng giấy bạc, bên trong có chứa 02 viên nén, hình tròn, màu hồng (nghĩ là ma túy), nên đã tiến hành giữ người và lập biên bản niêm phong tang vật để xử lý theo quy định.

Tại cơ quan điều tra Trần Văn T khai nhận: Vào chiều ngày 28/6/2020 T đi đến địa bàn xã T tìm hỏi người bán ma túy để mua. Tại đây T gặp một người đàn ông không quen biết và hỏi “ở đây có ai bán ma túy không”, người này nói “cứ khoảng 11 giờ trưa hằng ngày đến khu vực ngã tư xã T sẽ có người bán”. Vì vậy, khoảng 11 giờ 00 phút ngày 29/6/2020 T tiếp tục đi đến khu vực ngã tư xã T thì gặp người đàn ông hôm qua, T hỏi và nhờ người này mua giúp cho 02 viên ma túy tổng hợp. Đợi khoảng 05 phút người

đàn ông quay lại đưa cho T 02 viên hồng phiến bên ngoài được bọc bằng giấy bạc, T đưa cho người này 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy T xấn gấu quần bên trái để cất giấu ma túy, đồng thời đi về nhà ở xã M để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Cơ quan điều tra tiến hành niêm phong, mở niêm phong lấy mẫu giám định. Tại kết luận giám định số 971/KL-PC09 ngày 03/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu viên nén hình tròn màu hồng thu giữ của Trần Văn T gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine). Tổng khối lượng được xác định là 0,19 gam.

Tại bản cáo trạng số 105/VKS-HS ngày 15/9/2020 của VKSND huyện Yên Thành đã truy tố Trần Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các quy định của pháp luật xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù. Bị cáo không có tranh luận gì, chỉ xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ buộc tội: Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, điều tra viên; Viện kiểm sát, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp lời khai trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ kết luận bị cáo đã có hành vi tàng trữ 0,19 gam ma túy Methamphetamine. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 điều 249 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây nguy hại cho sức khỏe, tính mạng con người và là hiểm họa cho toàn xã hội. Vì thế, cần phải xử lý bằng biện pháp hình sự mới có tác dụng phòng ngừa tội phạm.

[2] Về tình tiết tăng nặng: Không.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ là quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Mặt khác, gia đình bị cáo có công với đất nước, bố bị cáo được tặng thưởng Huân

chương chiến sỹ vẻ vang hạng 3. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ về hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật như đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, cải tạo bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Lẽ ra phải áp dụng khoản 5 điều 249 BLHS phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo, nhưng xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, bản thân là người nghiện ma túy, hoàn cảnh kinh tế gia đình rất khó khăn, nghĩ nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ các quy định của pháp luật cần tịch thu tiêu hủy số vật chứng còn lại vì không có giá trị sử dụng.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

### ***Vì các lẽ trên*** **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ: điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS.

[1] Xử phạt: **Trần Văn T 12**(mười hai) tháng tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam: 29/6/2020.

[2] Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1, điều 46 BLHS; điểm a, c khoản 2 điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư được niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ án, bên trong có chứa 01 viên nén hình tròn, màu hồng có khối lượng 0,095 gam. (Tang vật đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 21/9/2020).

[3] Án phí: Căn cứ khoản 2 điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc Trần Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Toà án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- Công an YT
- Viện kiểm sát YT
- Viện kiểm sát Tỉnh
- Sở tư pháp NA
- Tòa án Tỉnh
- THA hình sự;
- THA Dân sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, lưu VP.

*(đã ký)*

**Phạm Văn Giang**